

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận sinh viên tốt nghiệp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 465/QĐ-BGDĐT ngày 31/01/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023 - 2025 cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐT ngày 08/01/2021 của Hội đồng trường ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.HCM; Nghị quyết số 118/NQ-HĐT ngày 27/01/2023; Nghị quyết số 136/NQ-HĐT ngày 14/10/2023; Nghị quyết số 182/NQ-HĐT ngày 28/9/2024 và Nghị quyết số 212/NQ-HĐT ngày 18/12/2024 của Hội đồng trường về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.HCM;

Căn cứ Nghị quyết số 186/NQ-HĐT ngày 23/10/2024 của Hội đồng trường về việc bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 3068/QĐ-ĐHSPKT ngày 01/11/2024 của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh về việc phân công nhiệm vụ của Ban Giám Hiệu;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng xét tốt nghiệp số 2510/BB-ĐHSPKT ngày 18/7/2025;



Theo đề nghị của Trưởng phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp, cấp bằng **KỸ SƯ** - hệ Đại học hình thức Liên Thông Vừa làm vừa học cho **67** sinh viên khóa 2022 các ngành:

- | | |
|------------------------|--------------------------|
| 1. CNKT Điện – Điện tử | : Lớp 22LC42DN2 : 16 SV |
| | : Lớp 22LC42SP2C : 04 SV |
| | : Lớp 22LC42SP2L : 13 SV |
| 2. CN Chế tạo máy | : Lớp 22LC43DN2 : 08 SV |
| | : Lớp 22LC43SP2C : 02 SV |
| | : Lớp 22LC43SP2L : 13 SV |
| 3. CNKT Ô tô | : Lớp 22LC45LTT3 : 06 SV |
| | : Lớp 22LC45SP2L : 04 SV |
| 4. CN thông tin | : Lớp 22LC10DN2 : 01 SV |

CỘNG : 67 SV (Ds kèm theo)

Điều 2. Các Ông/Bà Trưởng các phòng: Hợp tác và Phát triển Đào tạo, Kế hoạch Tài chính, Trưởng các khoa: Điện - Điện tử, Cơ khí Chế tạo máy, Cơ khí Động lực, Công nghệ thông tin và các sinh viên có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- BGH (để báo cáo);
- Lưu: VT, HT&PTĐT (7B).



TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM
Phòng Hợp Tác và Phát Triển Đào Tạo

Danh Sách Tốt Nghiệp

Học kỳ 2 - Năm học 2024-2025

Đại học - VLVH_liên thông Cao Đẳng, Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
Khóa 2022 - 2024, KHÓA 2022-K/LTCĐ-T7.2025, Lớp 22LC42DN2, Mã TC: TN22LC4
Kèm theo Quyết định số: 2584 /QĐ - ĐHSPKT, ký ngày 21/07/2025

Số tín chỉ tích lũy chung: 152
Điểm trung bình chung tích lũy: 5

STT	Mã SV	Họ và Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	TCTL	TBTL	Xếp loại
1	22842001	Trần Ngọc Anh		21/08/2000	Đắk Lắk	22LC42DN2	152	6.87	Khá
2	22842004	Phạm Quốc Cường		05/10/2001	Đồng Nai	22LC42DN2	152	7.07	Khá
3	22842008	Nguyễn Mai Thanh Đạm		17/09/2002	Đồng Nai	22LC42DN2	152	7.35	Khá
4	22842015	Võ Minh Đức		15/05/2002	Quảng Ngãi	22LC42DN2	152	6.97	Khá
5	22842016	Nguyễn Văn Hiếu		03/10/1999	Đồng Nai	22LC42DN2	152	6.72	Khá
6	22842024	Lê Văn Khánh		19/09/1998	Thừa Thiên Huế	22LC42DN2	152	7.49	Khá
7	22842026	Nguyễn Văn Khiêm		02/01/1999	Kiên Giang	22LC42DN2	152	6.55	Khá
8	22842022	Nguyễn Tuấn Kiệt		31/10/2002	Trà Vinh	22LC42DN2	152	7.17	Khá
9	22642003	Nguyễn Bá Lưu		20/10/1999	Ninh Thuận	22LC42DN2	152	6.8	Khá
10	22842031	Nguyễn Võ Hoàng Minh		19/05/2002	Đồng Nai	22LC42DN2	152	6.74	Khá
11	22842044	Nguyễn Quan Thái		26/10/2001	Đồng Nai	22LC42DN2	152	6.7	Khá
12	22642006	Trần Thanh Thiên		18/09/1999	Đắk Lắk	22LC42DN2	152	7.09	Khá
13	22842046	Nguyễn Đức Thiện		27/01/2000	Đồng Nai	22LC42DN2	152	7.09	Khá
14	22842047	Trần Ngọc Thương		02/06/1993	Cần Thơ	22LC42DN2	152	6.93	Khá
15	22842043	Lê Minh Hà Tuyên		10/03/2000	Đồng Nai	22LC42DN2	152	6.49	Trung bình
16	22842051	Nguyễn Trọng Vũ		30/01/2000	Lâm Đồng	22LC42DN2	152	7.13	Khá

TP. Hồ Chí Minh, Ngày 21 tháng 07 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG
TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
KỸ THUẬT
TP. HỒ CHÍ MINH
PGS.TS. Nguyễn Thanh Hải

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM
Phòng Hợp Tác và Phát Triển Đào Tạo

Danh Sách Tốt Nghiệp

Học kỳ 2 - Năm học 2024-2025

Đại học - VLVH_liên thông Cao Đẳng, Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
Khóa 2022 - 2024, KHÓA 2022-K/LTCĐ-T7.2025, Lớp 22LC42SP2C, Mã TC: TN22LC4
Kèm theo Quyết định số: 2584 /QĐ - ĐHSPT, ký ngày 21/07/2025

Số tín chỉ tích lũy chung: 152
Điểm trung bình chung tích lũy: 5

STT	Mã SV	Họ và Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	TCTL	TBTL	Xếp loại
1	22642022	Phạm Hoài Sang		05/12/1999	Long An	22LC42SP2C	152	6.69	Khá
2	22642023	Tổng Hoàng Sơn		29/08/2001	Gia Lai	22LC42SP2C	152	6.89	Khá
3	22642024	Lê Tấn Tài		10/09/2000	Long An	22LC42SP2C	152	7.38	Khá
4	22642039	Trương Quang Vinh		14/09/2000	Bình Thuận	22LC42SP2C	152	7.12	Khá

TP. Hồ Chí Minh, Ngày 21 tháng 07 năm 2025
TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
KỸ THUẬT
TP. HỒ CHÍ MINH

PGS.TS. Nguyễn Thanh Hải

Danh Sách Tốt Nghiệp

Học kỳ 2 - Năm học 2024-2025

Đại học - VLVH_liên thông Cao Đẳng, Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
Khóa 2022 - 2024, KHÓA 2022-K/LTCD-T7.2025, Lớp 22LC42SP2L, Mã TC: TN22LC4
Kèm theo Quyết định số: 2584 /QĐ - ĐHSPT, ký ngày 21/07/2025

Số tín chỉ tích lũy chung: 152
Điểm trung bình chung tích lũy: 5

STT	Mã SV	Họ và Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	TCTL	TBTL	Xếp loại
1	22842056	Nguyễn Hoàng Tuấn Bảo		13/07/2003	TP. Hồ Chí Minh	22LC42SP2L	152	6.74	Khá
2	22842062	Hồ Tấn Mai Duy		08/01/2003	TP. Hồ Chí Minh	22LC42SP2L	152	6.89	Khá
3	22842063	Chung Hải Dương		01/01/1996	Sóc Trăng	22LC42SP2L	152	7.73	Khá
4	22842068	Cao Hải Đăng		08/04/1999	Tiền Giang	22LC42SP2L	152	7.08	Khá
5	22842072	Nguyễn Hữu Hào		02/12/1998	Bến Tre	22LC42SP2L	152	7.07	Khá
6	22842083	Lê Nguyễn Hải Minh		06/08/2000	Tiền Giang	22LC42SP2L	152	7.28	Khá
7	22842086	Lê Hoàng Nhân		27/10/2000	Long An	22LC42SP2L	152	7.31	Khá
8	22842088	Nguyễn Ngọc Phong		30/05/1999	Đồng Nai	22LC42SP2L	152	7.08	Khá
9	22842090	Nguyễn Văn Phú		23/12/1994	Nam Hà	22LC42SP2L	152	6.96	Khá
10	22842098	Trần Công Tài		30/05/2002	Đồng Nai	22LC42SP2L	152	7.49	Khá
11	22842103	Nguyễn Quốc Thái		15/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	22LC42SP2L	152	6.77	Khá
12	22842112	Trần Nhật Trường		31/07/2000	Long An	22LC42SP2L	152	7.32	Khá
13	22842102	Trần Văn Tỳ		27/09/2001	Long An	22LC42SP2L	152	6.64	Khá

TP. Hồ Chí Minh, Ngày 21 tháng 07 năm 2025
TP. HIỆU TRƯỞNG
TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
KỸ THUẬT
TP. HỒ CHÍ MINH
PGS.TS. Nguyễn Thanh Hải

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM
Phòng Hợp Tác và Phát Triển Đào Tạo

Danh Sách Tốt Nghiệp

Học kỳ 2 - Năm học 2024-2025

Đại học - VLVH_liên thông Cao Đẳng, Ngành Công nghệ chế tạo máy

Khóa 2022 - 2024, KHÓA 2022-K/LTCĐ-T7.2025, Lớp 22LC43DN2, Mã TC: TN22LC4

Kèm theo Quyết định số: 2584 /QĐ - ĐHSPKT, ký ngày 21/07/2025

Số tín chỉ tích lũy chung: 150
Điểm trung bình chung tích lũy: 5

STT	Mã SV	Họ và Tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	TCTL	TBTL	Xếp loại
1	22843003	Trần Tuấn	Anh		15/11/2002	Đồng Nai	22LC43DN2	150	7.12	Khá
2	22843004	Nguyễn Nguyên	Bồn		26/11/1999	Đồng Nai	22LC43DN2	150	7.1	Khá
3	22643036	Đinh Văn Tiến	Cường		11/03/1999	Đồng Nai	22LC43DN2	150	7.32	Khá
4	22843008	Nguyễn Thành	Đạt		16/02/2001	Bình Thuận	22LC43DN2	150	7.16	Khá
5	22843013	Nguyễn Minh	Hiếu		14/03/2000	Đồng Nai	22LC43DN2	150	7.27	Khá
6	22843015	Lê Minh	Hiếu		15/11/2000	Thái Bình	22LC43DN2	150	7.25	Khá
7	22843033	Phạm Hồng	Phúc		27/07/2001	Đồng Nai	22LC43DN2	150	7.21	Khá
8	22843040	Nguyễn Minh	Tú		29/01/1999	Hà Tây	22LC43DN2	150	7.35	Khá

TP. Hồ Chí Minh, Ngày 21 tháng 07 năm 2025

ĐỤC TÀI HIỆU TRƯỞNG
TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
KỸ THUẬT
TP. HỒ CHÍ MINH

PGS.TS. Nguyễn Thanh Hải

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM
Phòng Hợp Tác và Phát Triển Đào Tạo

Danh Sách Tốt Nghiệp
Học kỳ 2 - Năm học 2024-2025

Đại học - VL VH _ liên thông Cao Đẳng, Ngành Công nghệ chế tạo máy
Khóa 2022 - 2024, KHÓA 2022-K/LTCĐ-T7.2025, Lớp 22LC43SP2C, Mã TC: TN22LC4
Kèm theo Quyết định số: 2584 /QĐ - ĐHSPKT, ký ngày 21/07/2025

Số tín chỉ tích lũy chung: 150
Điểm trung bình chung tích lũy: 5

STT	Mã SV	Họ và Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	TCTL	TBTL	Xếp loại
1	22643005	Đặng Khánh Diễm		29/09/1994	Bình Thuận	22LC43SP2C	150	8	Giỏi
2	22643010	Văn Hoài Đức		30/05/2000	Đồng Nai	22LC43SP2C	150	7.77	Khá

TP. Hồ Chí Minh, Ngày 21 tháng 07 năm 2025
TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
KỸ THUẬT
TP. HỒ CHÍ MINH
PGS.TS. Nguyễn Thanh Hải

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM
Phòng Hợp Tác và Phát Triển Đào Tạo

Danh Sách Tốt Nghiệp

Học kỳ 2 - Năm học 2024-2025

Đại học - VLVH_liên thông Cao Đẳng, Ngành Công nghệ chế tạo máy

Khóa 2022 - 2024, KHÓA 2022-K/LTCĐ-T7.2025, Lớp 22LC43SP2L, Mã TC: TN22LC4

Kèm theo Quyết định số: 2584 /QĐ - ĐHSPT, ký ngày 21/07/2025

Số tín chỉ tích lũy chung: 150
Điểm trung bình chung tích lũy: 5

STT	Mã SV	Họ và Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	TCTL	TBTL	Xếp loại
1	22843060	Bùi Văn Định		30/11/1999	Bình Định	22LC43SP2L	150	7.67	Khá
2	22843066	Hứa Việt Hùng		03/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	22LC43SP2L	150	7.02	Khá
3	22843069	Dương Trường Khánh		25/10/1999	Đồng Nai	22LC43SP2L	150	7.55	Khá
4	22843070	Nguyễn Đông Khoa		03/01/2000	Bến Tre	22LC43SP2L	150	7.14	Khá
5	22843076	Đỗ Minh Nghiệp		02/05/2000	Đồng Nai	22LC43SP2L	150	6.83	Khá
6	22843075	Lê Trung Nghĩa		06/12/1999	Tây Ninh	22LC43SP2L	150	7.32	Khá
7	22843077	Lê Đình Ngọc		07/08/1995	Hà Tĩnh	22LC43SP2L	150	7.04	Khá
8	22843083	Dương Đình Sơn		19/07/1992	Lâm Đồng	22LC43SP2L	150	6.75	Khá
9	22843084	Lê Phát Tài		07/12/2000	Tiền Giang	22LC43SP2L	150	6.83	Khá
10	22843094	Nguyễn Chí Thanh		20/04/1996	Tây Ninh	22LC43SP2L	150	7.36	Khá
11	22843092	Nguyễn Hồng Thạch		03/11/2000	Tiền Giang	22LC43SP2L	150	6.63	Khá
12	22843098	Nguyễn Hồ Anh Trí		20/12/2000	Quảng Ngãi	22LC43SP2L	150	6.98	Khá
13	22843088	Nguyễn Minh Tuấn		13/09/1999	Đồng Nai	22LC43SP2L	150	7.27	Khá

TP. Hồ Chí Minh, Ngày 21 tháng 07 năm 2025
PGS. TS. HIỆU TRƯỞNG
TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
KỸ THUẬT
TP. HỒ CHÍ MINH
PGS.TS. Nguyễn Thanh Hải

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM
Phòng Hợp Tác và Phát Triển Đào Tạo

Danh Sách Tốt Nghiệp

Học kỳ 2 - Năm học 2024-2025

Đại học - VLVH_liên thông Cao Đẳng, Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

Khóa 2022 - 2024, KHÓA 2022-K/LTCĐ-T7.2025, Lớp 22LC45LTT3, Mã TC: TN22LC4

Kèm theo Quyết định số: 2584 /QĐ - ĐHSPT, ký ngày 21/07/2025

Số tín chỉ tích lũy chung: 150

Điểm trung bình chung tích lũy: 5

STT	Mã SV	Họ và Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	TCTL	TBTL	Xếp loại
1	22845161	Trần Hải Dương		16/03/1998	TP. Hồ Chí Minh	22LC45LTT3	150	7.22	Khá
2	22845178	Nguyễn Hoàng Lam		27/01/2001	Bến Tre	22LC45LTT3	150	6.98	Khá
3	22645034	Đặng Quang Long		04/08/1997	Gia Lai	22LC45LTT3	150	7.29	Khá
4	22845184	Kiều Công Nam		23/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	22LC45LTT3	150	7.02	Khá
5	22845196	Võ Thành Tân		19/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	22LC45LTT3	150	7.37	Khá
6	22845208	Trương Hoàng Thông		24/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	22LC45LTT3	150	7.13	Khá

TP. Hồ Chí Minh, Ngày 21 tháng 07 năm 2025

TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
KỸ THUẬT
TP. HỒ CHÍ MINH
PGS.TS. Nguyễn Thanh Hải

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM
Phòng Hợp Tác và Phát Triển Đào Tạo

Danh Sách Tốt Nghiệp

Học kỳ 2 - Năm học 2024-2025

Đại học - VLVH_ liên thông Cao Đẳng, Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

Khóa 2022 - 2024, KHÓA 2022-K/LTCD-T7.2025, Lớp 22LC45SP2L, Mã TC: TN22LC4

Kèm theo Quyết định số: 2584 /QĐ - ĐHSPKT, ký ngày 21/07/2025

Số tín chỉ tích lũy chung: 150

Điểm trung bình chung tích lũy: 5

STT	Mã SV	Họ và Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	TCTL	TBTL	Xếp loại
1	22845064	Huỳnh Nhật Tân		02/11/1999	Vĩnh Long	22LC45SP2L	150	7.13	Khá
2	22845074	Nguyễn Đỗ Thọ		08/05/1990	TP. Hồ Chí Minh	22LC45SP2L	150	7.25	Khá
3	22845066	Văn Thiên Bảo Tín		05/10/1991	Phú Yên	22LC45SP2L	150	7.13	Khá
4	22845068	Đào Đức Toán		05/05/2000	Phú Yên	22LC45SP2L	150	7.44	Khá

TP. Hồ Chí Minh, Ngày 21 tháng 07 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG

TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO



PGS.TS. Nguyễn Thanh Hải

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM
Phòng Hợp Tác và Phát Triển Đào Tạo

Danh Sách Tốt Nghiệp

Học kỳ 2 - Năm học 2024-2025

Đại học - VLVH_liên thông Cao Đẳng, Ngành Công nghệ thông tin

Khóa 2022 - 2024, KHÓA 2022-K/LTCĐ-T7.2025, Lớp 22LC10DN2, Mã TC: TN22LC1

Kèm theo Quyết định số: 2584 /QĐ - ĐHSPKT, ký ngày 21/07/2025

Số tín chỉ tích lũy chung: 150

Điểm trung bình chung tích lũy: 5

STT	Mã SV	Họ và Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	TCTL	TBTL	Xếp loại
1	22810001	Mai Nguyễn Ngọc Anh	Nữ	27/09/2002	Đồng Nai	22LC10DN2	150	7.38	Khá

TP. Hồ Chí Minh, Ngày 21 tháng 07 năm 2025

TRƯỞNG
TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
KỸ THUẬT
TP. HỒ CHÍ MINH
PGS.TS. Nguyễn Thanh Hải

